

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Trường

Ông Dương Công Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Dương Mai Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Triệu Văn S, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1984 tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Triệu Tiến M (đã chết); con bà Triệu Thị H, sinh năm 1951; anh chị em ruột: Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Triệu Thị M1, sinh năm 1982, con: Có 04 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: có 02 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/4/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bằng Bản án số 13/2009/HS-ST. Ngày 10/5/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 25/3/2013 tiếp tục thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, đến ngày 24/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bằng Bản án số 24/2013/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn tỉnh Lạng Sơn từ ngày 13/5/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Triệu Thị H, sinh năm 1951

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Triệu Văn T, sinh 2005. Vắng mặt.

Người giám hộ của người làm chứng anh Triệu Văn T là anh Triệu Văn H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 13/5/2021 tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Bắc Sơn phát hiện, bắt quả tang Triệu Văn S, sinh năm 1984 có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Triệu Văn T, sinh ngày 09/9/2005, cùng trú tại thôn L, xã T, huyện B; kiểm tra, thu giữ trong túi quần đang mặc của Triệu Văn T 01 (một) gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine; phát hiện và thu giữ trong túi quần Triệu Văn S 07 (bảy) gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Triệu Văn S thuộc thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện và thu giữ 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng và số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng) trên giường ngủ của Triệu Văn S.

Tại bản Kết luận giám định số 174/KL-PC09 ngày 15/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy nhỏ thu giữ của Triệu Văn T là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,022 gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng có trong 07 (bảy) gói giấy nhỏ thu giữ của Triệu Văn S là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,129 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số 254/KLGD-PC09 ngày 17/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định là tiền thật.

Tại bản kết luận giám định số 395/KLGD-PC09 ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Quá trình, điều tra xác minh được Triệu Văn S là đối tượng có 02 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy:

- Ngày 23/4/2009, Triệu Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 13/2009/HS-ST;

- Ngày 24/7/2013, Triệu Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 24/2013/HSST với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Ngày 25/7/2020 Triệu Văn S chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 13/5/2021 tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 23/CT-VKSBS ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm e, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn S đã khai như sau: Triệu Văn S là người nghiện ma túy Heroine từ năm 2009. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/5/2021, Triệu Văn S đón xe khách, một mình đi xuống ngã tư đường mới, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, với mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, lấy tiền tiếp tục mua ma túy; tại đây, Triệu Văn S đã mua với một người đàn ông làm nghề xe ôm (S không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) 08 (tám) gói nhỏ bên trong chứa chất ma túy Heroine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Đến khoảng 14 giờ 00, ngày 13/5/2021, khi Triệu Văn S đang ở nhà thì có Triệu Văn T, sinh ngày 09/9/2005, trú cùng thôn đến gặp và hỏi “Có thuốc không để cho em một trăm”, hiểu ý Triệu Văn T hỏi mua một trăm nghìn đồng tiền ma túy, Triệu Văn S đồng ý, cầm lấy 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của Triệu Văn T và lấy từ túi quần đang mặc ra 01 (một) gói nhỏ bên trong chứa chất ma túy Heroine đưa cho T. Khi vừa giao dịch xong thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,01 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

- 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn S” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilông đựng tổng cộng 0,11 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ);

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng)”, tại vị trí niêm phong sau giám định có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong phong bì đựng tiền Việt Nam gửi giám định gồm: 01 (một) tờ loại mệnh giá 100.000đ/ tờ (một trăm nghìn đồng). Đây là số tiền Triệu Văn S bán trái phép chất ma túy cho Triệu Văn T mà có;

- 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng)”, tại vị trí niêm phong sau giám định có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong phong bì đựng số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền Việt Nam. Đây là số tiền của bà Triệu Thị H (mẹ đẻ của Triệu Văn S), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn S từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,010 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn S” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) túi ni-lông đựng tổng cộng 0,110 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) và 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước “Số tiền 100.000đ thu giữ của Triệu Văn S” đây là tiền do bán ma túy cho Triệu Văn T mà có.

- Trả lại số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng) cho bà Triệu Thị H vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phần nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 13/5/2021, tại nhà của mình thuộc thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Triệu Văn S, sinh năm 1984 đã có hành vi bán trái phép 01 (một) gói nhỏ bằng giấy, bên trong có chứa 0,022 gam chất ma túy Heroine (đã trừ bì) cho Triệu Văn T, sinh ngày 09/9/2005, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), lúc này Triệu Văn T mới 15 tuổi 8 tháng 10 ngày; Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ trên người Triệu Văn S 07 (bảy) gói giấy nhỏ bên trong chứa chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,129 gam. Do ngày 24/7/2013, Triệu Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 24/2013/HSST với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Ngày 25/7/2020 Triệu Văn S chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích, ngày 13/5/2021 tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi phạm tội ngày 13/5/2021 của Triệu Văn S thuộc vào trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố bị cáo Triệu Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Văn S là rất nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gián tiếp xâm phạm đến lĩnh vực quản lý trật tự an toàn xã hội do vậy phải bị xử lý nghiêm minh trước Pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Triệu Văn S là người nghiện ma túy, đã nhiều lần bị xét xử nhưng không lấy đó là bài học, không có ý thức từ bỏ ma túy mà vẫn mua ma túy và bán kiếm lời tiếp tục mua ma túy về sử dụng nên dẫn đến hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài

ra, bị cáo là người có trình độ học vấn thấp 4/12, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức về các quy định của pháp luật về ma túy cũng như tác hại về ma túy có phần bị hạn chế, vì vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo Triệu Văn S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Tại biên bản xác minh của Công an huyện Bắc Sơn ngày 05/7/2021, bị cáo Triệu Văn S không có tài sản riêng gì, sống phụ thuộc gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,01 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn S” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi ni-lông đựng tổng cộng 0,11 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) và 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng vì là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước “Số tiền 100.000đ thu giữ của Triệu Văn S” đây là tiền do bán ma túy cho Triệu Văn T mà có được đựng trong một phong bì đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng)”. Trả lại số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng) đựng trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng)” cho bà Triệu Thị H, sinh năm 1951 tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo (*Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày 24/8/2021 và ngày 14/9/2021*).

[10] Đối với Triệu Văn T, là người nghiện chất ma túy Heroine, mục đích mua ma túy với Triệu Văn S là để sử dụng cho bản thân. Xét thấy, khối lượng chất ma túy thu giữ được trên người Triệu Văn T là 0,022 gam chất ma túy Heroine (đã trừ bì), chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Triệu Văn T; bên cạnh đó, Triệu Văn T là người dưới 16 tuổi, nên căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự, không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Triệu Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Triệu Văn T và thông báo cho Công an xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn nơi đối tượng cư trú để

có biện pháp theo dõi, giám sát và lập hồ sơ theo dõi quản lý người nghiện nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Triệu Văn S, do S không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ trong vụ án này, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[13] Bị cáo Triệu Văn S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Triệu Thị H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm e, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,01 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn S” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi ni-lông đựng tổng cộng 0,11 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) và 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng vì là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước “Số tiền 100.000đ thu giữ của Triệu Văn S” đây là tiền do bán ma túy cho Triệu Văn T mà có được đựng trong một phong bì đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng)”.

- Trả lại số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng) đựng trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng)” cho bà Triệu Thị H, sinh năm 1951 tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

(Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày 24/8/2021 và ngày 14/9/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Triệu Văn S có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Triệu Thị H vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Trường Dương Công Dũng

Dương Thị Ngọc